

Số: 632/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 599/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Phùng Quốc T**, sinh năm 1982; căn cước công dân số 025082011690, cấp ngày 22/07/2022; nơi cư trú: **Tổ A khu D, phường N, tỉnh Phú Thọ**.

- Bị đơn: Chị **Phạm Thị Tuyết C**, sinh năm 1986; căn cước công dân số 030186021674, cấp ngày: 31/12/2025; nơi cư trú: **Tập thể Z, xã G, thành phố Hà Nội**;

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Phùng Quốc T** và chị **Phạm Thị Tuyết C**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh **Phùng Quốc T** và chị **Phạm Thị Tuyết C** thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh **Phùng Quốc T** và chị **Phạm Thị Tuyết C** xác nhận không có con chung.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh **Phùng Quốc T** chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo Biên lai số 0013321 ngày 03/6/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Anh **Phùng Quốc T** được hoàn trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND Khu vực 5 - Tp Hà Nội;
- UBND phường Vân Cờ, TP Việt Trì, Phú Thọ (nay là phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ) (Nơi ĐKKH ngày 27/5/2021);
- THADS TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Phương